

Số: 123/NQ-HĐND

Quảng Ninh, ngày 13 tháng 12 năm 2013

NGHỊ QUYẾT

Về kết quả giám sát tình hình triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới theo Nghị quyết số 39/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 của HĐND tỉnh “Về xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2010-2020”

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH
KHÓA XII - KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND năm 2003;

Căn cứ Quy chế hoạt động của HĐND năm 2005;

Sau khi xem xét Báo cáo số 115/BC-HĐND ngày 06/12/2012 của Thường trực HĐND tỉnh về kết quả giám sát tình hình triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới theo Nghị quyết số 39/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 của HĐND tỉnh “Về xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2010-2020” và ý kiến thảo luận của các Đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ :

Điều 1. HĐND tán thành với báo cáo kết quả giám sát của Thường trực HĐND tỉnh về kết quả giám sát tình hình triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới theo Nghị quyết số 39/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 của HĐND tỉnh “Về xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2010-2020”, với những đánh giá về ưu điểm, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và các kiến nghị, giải pháp khắc phục, đồng thời nhấn mạnh một số vấn đề sau đây:

Nghị quyết số 39/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 của HĐND tỉnh đã kịp thời cụ thể hóa Nghị quyết 01-NQ/TU ngày 27/10/2010 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIII) về xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2010-2020 theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 7 (khóa X) về nông nghiệp, nông dân và nông thôn. Dưới sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt, tập trung, sáng tạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận, hưởng ứng tích cực của các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, xã hội và các tầng lớp nhân dân, qua 03 năm thực hiện, Nghị quyết đã khẳng định vai trò đặc biệt quan trọng, có ảnh hưởng, tác động tích cực đến đời sống xã hội và được triển khai sâu rộng, thực sự đi vào cuộc sống thực tiễn. Kết quả thực hiện các nội dung xây dựng nông thôn mới đạt được nhiều thành tựu khả quan: việc thực hiện bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới đạt được nhiều kết quả tích cực. Công tác lập quy hoạch, đề án xây dựng nông thôn mới được hoàn thiện, làm cơ sở để quản lý và định hướng cho nông nghiệp, nông thôn phát triển theo quy hoạch. Việc xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông nghiệp, nông thôn được tập trung đầu tư, diện mạo nông thôn có nhiều đổi mới. Tổ chức sản xuất, phát triển kinh tế, đào tạo nghề cho lao động nông thôn được chú trọng, đời sống vật chất, tinh thần của người dân nông thôn được cải thiện rõ rệt, góp phần xóa

đói, giảm nghèo bền vững. An ninh trật tự địa bàn nông thôn được đảm bảo, hệ thống chính trị cơ sở được tăng cường, quản lý xã hội ngày càng dân chủ, vai trò người dân là chủ thể Chương trình Xây dựng Nông thôn mới ngày càng rõ nét hơn. Đến hết năm 2012, toàn tỉnh đã có 8 xã cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới. Năm 2013 có 28 xã phấn đấu cơ bản đạt các tiêu chí nông thôn mới, tỉnh cơ bản đạt các mục tiêu kế hoạch. Không khí phấn khởi, chung sức xây dựng nông thôn mới được lan tỏa trên khắp vùng nông thôn Quảng Ninh. Niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng và sự chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp ngày càng tăng, là nền tảng quan trọng trong việc tiếp tục triển khai Nghị quyết từ nay đến năm 2015. Quá trình thực hiện 3 năm qua đã khẳng định những giá trị nổi bật của chương trình: “được việc, được cơ sở vật chất, được cán bộ, được phong trào, được lòng dân”.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh còn một số khó khăn, hạn chế nhất định, cần được tiếp tục quan tâm chỉ đạo khắc phục trong thời gian tới như: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền và sự vào cuộc của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể có lúc, có nơi chưa quyết liệt, chưa làm hết trách nhiệm, một số nơi thiếu kiểm tra, đôn đốc. Nhận thức của cán bộ, nhân dân về chương trình xây dựng nông thôn mới đã có chuyển biến, song một bộ phận vẫn còn tư tưởng trông chờ nhà nước, chưa chủ động, sáng tạo. Chất lượng đội ngũ cán bộ thực hiện Chương trình chưa đáp ứng được yêu cầu. Việc đảm bảo chế độ thông tin báo cáo định kỳ của Ban điều hành các cấp chưa có tính hệ thống, nề nếp. Trong công tác lập, quản lý, triển khai quy hoạch còn nhiều bất cập, chưa đồng bộ giữa các loại quy hoạch. Triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế, hỗ trợ sản xuất có nơi chưa đúng đối tượng, chưa gắn trách nhiệm với nguồn hỗ trợ. Việc quy hoạch, lựa chọn địa bàn triển khai dự án phát triển sản xuất còn manh mún; tích tụ, dồn điền đổi thửa diễn ra còn chậm. Số mô hình, dự án sản xuất được hỗ trợ phát triển nhiều, nhưng hiệu quả thấp. Chưa hình thành được chuỗi cung ứng trong sản xuất nông nghiệp từ sản xuất đến tiêu thụ thông qua các hình thức hợp tác giữa doanh nghiệp, nông dân và nhà khoa học; chưa có chính sách đột phá thu hút mạnh doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn. Trong khi nguồn lực ngân sách khó khăn, nhưng có thời điểm việc phân bổ vốn đầu tư từ ngân sách cho các nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới còn dàn trải, giải ngân vốn của chương trình còn rất chậm, tỷ lệ đạt thấp theo kế hoạch; một số nơi còn có thiếu sót, sai phạm trong quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí bố trí cho công tác đầu tư xây dựng, lập quy hoạch, đào tạo, tuyên truyền và hỗ trợ cho các mô hình sản xuất. Đời sống, thu nhập của người dân nông thôn còn thấp và chênh lệch giữa các vùng miền, nhiều khu vực còn thiếu điều kiện vệ sinh gia đình, nước sinh hoạt; an ninh trật tự, khiếu kiện đất đai ở một số nơi còn tiềm ẩn phức tạp...

Điều 2. Để khắc phục những tồn tại hạn chế đã nêu trong báo cáo kết quả giám sát của Thường trực HĐND tỉnh, HĐND tỉnh giao UBND tỉnh chỉ đạo các ngành trong tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện nghiêm túc các kiến nghị, giải pháp đã nêu trong báo cáo giám sát và thống nhất tổ chức thực hiện một số chủ trương, nhiệm vụ của tỉnh về xây dựng nông thôn mới, cụ thể như sau:

1. Tổ chức đánh giá, nghiên cứu, đề xuất trình HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 39/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 để sửa đổi Quyết định

số 775/QĐ-UBND ngày 18/3/2011 của UBND tỉnh về Đề án xây dựng nông thôn mới của tỉnh giai đoạn 2010-2020, nhất là điều chỉnh lại cơ cấu vốn đầu tư cho phù hợp thực tiễn, theo hướng giảm cơ cấu vốn từ ngân sách và tăng tỷ trọng cho hỗ trợ phát triển sản xuất theo Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 và Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 08/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ (tập trung nguồn lực cho mục tiêu 82 xã về đích vào năm 2015, các xã còn lại chỉ tập trung cho các tiêu chí sử dụng ít nguồn lực).

2. Chỉ đạo việc rà soát, bổ sung, hoàn thiện quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới để đồng bộ các quy hoạch (quy hoạch định hướng phát triển không gian; quy hoạch sử dụng đất; quy hoạch sản xuất, quy hoạch xây dựng) theo quy định của Thông tư liên tịch số 13/2011/TTLT-BXD-BNNPTNT-BTNMT ngày 28/10/2011 của liên Bộ: Xây dựng, Nông nghiệp&PTNT, Tài nguyên và Môi trường và phù hợp với các quy hoạch khác trên địa bàn vừa được điều chỉnh, phê duyệt bổ sung (quy hoạch tổng thể KTXH, quy hoạch vùng Huyện, vùng Tỉnh, Quy hoạch chung xây dựng...); chỉ đạo thực hiện việc công khai các quy hoạch nông thôn mới theo quy định.

3. Chỉ đạo việc rà soát, bổ sung chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào khu vực nông thôn, xây dựng kết cấu hạ tầng đối với vùng sản xuất tập trung; kịp thời điều chỉnh, cập nhật, bổ sung các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương, các xã trong quá trình triển khai thực hiện như: công tác quản lý đầu tư từ khâu chuẩn bị đầu tư đến khi quyết toán (nhất là việc lập dự toán và thanh quyết toán công trình, dự án nguồn vốn hỗn hợp do nhân dân thôn, bản làm chủ đầu tư); hướng dẫn quy trình, thủ tục vận động nhân dân các thôn đóng góp xây dựng công trình nông thôn mới; hướng dẫn cụ thể về một số tiêu chí còn có cách hiểu khác nhau...

4. Tiếp tục chỉ đạo rà soát, đình hoãn, giãn, cắt giảm các công trình chưa thực sự cấp bách, tập trung đầu tư các công trình chuyển tiếp và thực sự cấp bách theo chỉ thị 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của tỉnh. Chỉ đạo các cơ quan thanh tra các cấp tiếp tục duy trì kế hoạch thanh, kiểm tra định kỳ, đột xuất việc thực hiện chương trình, nhất là công tác quản lý đầu tư, kịp thời uốn nắn, chấn chỉnh các thiếu sót, tồn tại; xử lý nghiêm túc trách nhiệm các tập thể, cá nhân cán bộ, công chức có sai phạm đã được phát hiện trong thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật.

5. Chỉ đạo hướng dẫn các địa phương: theo dõi quản lý chặt chẽ các nguồn vốn đóng góp, huy động, vốn ngân sách, công tác giải ngân của chương trình nông thôn mới; tiếp tục mở rộng phân cấp đầu tư cho các xã theo lộ trình cụ thể phù hợp điều kiện nguồn lực, trình độ cán bộ cấp xã, nhằm tránh sai phạm, thất thoát, lãng phí nguồn lực đầu tư.

6. Chỉ đạo các địa phương đẩy mạnh công tác dồn điền đổi thửa, quy hoạch, bố trí lại các vùng sản xuất hàng hóa tập trung; cung cấp thông tin dự báo thị trường vật tư, giống, nông sản; công tác chuẩn bị các dự án sản xuất; đánh giá, khảo sát, phân tích kỹ lưỡng các mô hình, dự án phát triển sản xuất, cây trồng vật nuôi, phù hợp với từng địa phương và tương quan vùng gắn với thị trường chế biến và tiêu thụ sản phẩm trước khi lựa chọn mô hình, đối tượng tham gia, tránh các việc làm hình thức, “phong trào”, để đảm bảo hiệu quả sử dụng nguồn vốn hỗ

trợ của Nhà nước và kinh phí của nhân dân. Chỉ đạo giải quyết các vấn đề vướng mắc đối với các hộ dân vùng dân tộc, miền núi chưa được giao đất rừng để có đất sản xuất, đảm bảo hài hòa lợi ích của doanh nghiệp, nhà nước và nhân dân.

7. Rà soát, điều chỉnh phân công, quy định trách nhiệm phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong quá trình hướng dẫn, chỉ đạo và thực hiện Chương trình. Chỉ đạo xây dựng quy định về chế độ thông tin báo cáo định kỳ giữa Ban điều hành cấp tỉnh với các địa phương, nhất là hệ thống thống kê các tiêu chí, chỉ tiêu, đảm bảo thông tin thu thập có hệ thống, kịp thời, chính xác, phục vụ cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện.

8. Chỉ đạo việc chấn chỉnh công tác quản lý đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức xã, trong đó tập trung rà soát lại đội ngũ cán bộ cấp xã tham gia thực hiện Chương trình; dự báo nhu cầu phát triển nhân lực gắn với phát triển ngành nghề ở từng xã, thôn, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch đào tạo ngành nghề, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ công chức và lao động nông thôn, đảm bảo đúng quy định, đúng đối tượng, ngành nghề và sát với nhu cầu của xã hội.

9. Chỉ đạo các địa phương tăng cường các giải pháp đầu tư hệ thống thu gom, xử lý vệ sinh môi trường, quy hoạch nghĩa trang..., nhằm cải thiện điều kiện môi trường sống khu vực nông thôn; có giải pháp tăng cường hiệu suất sử dụng các điểm nhà văn hoá xã, thôn và khi đầu tư mới cần khảo sát kỹ khi chọn địa điểm xây nhà văn hóa thôn, tránh lãng phí trong đầu tư xây dựng.

10. Tăng cường công tác tuyên truyền, thường xuyên đổi mới phương pháp tuyên truyền về nông thôn mới đến các tầng lớp nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp, giúp người dân hiểu rõ các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, của tỉnh, nhận thức rõ vai trò chủ thể của mình trong việc xây dựng nông thôn mới. Công khai các tiêu chí đã đạt chuẩn để cán bộ, nhân dân biết và tiếp tục thực hiện các tiêu chí còn lại. Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị các cấp và các tầng lớp nhân dân trong xây dựng nông thôn mới.

Điều 3. Ủy ban nhân dân tỉnh theo chức trách, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; Thường trực, các Ban, các đại biểu HĐND tỉnh có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh Quảng Ninh khoá XII, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 13/12/2013 và có hiệu kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ (b/c);
- Các Bộ: NN&PTNT, XD, TNMT, Tư pháp(b/c);
- Đ/c Bí thư Tỉnh ủy (b/c)
- TT.TU, TT.HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh,
- Đại biểu HĐND tỉnh khoá XII;
- UB. MTTQ và các đoàn thể của tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành và các cơ quan, đơn vị của tỉnh và TƯ đóng trên địa bàn tỉnh;
- VP Tỉnh uỷ, VP UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, tx, tp;
- LD và CVVP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS2.



Nguyễn Đức Long